

Bản án số: 224/2026/HS-ST
Ngày: 09 - 9 - 2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tiến Đông;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lại Văn Phong và ông Nguyễn Thanh Kiên.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Trần Quang Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên tòa:** bà Đinh Thị An - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 204/2026/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 216/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2026, đối với:

- **Bị cáo: Nguyễn Mạnh H**, sinh ngày 23/6/2004 tại tỉnh Ninh Bình; nơi thường trú: thôn H (nay là thôn B), xã Y, tỉnh Ninh Bình; nơi ở hiện tại: tổ dân phố B (nay là tổ dân phố T), phường L, tỉnh Ninh Bình; số định danh cá nhân: 036204006801; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh H1 và bà Vũ Thị H2; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2026 đến ngày 05/7/2026 chuyển tạm giam; hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an tỉnh N, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** anh Triệu Đức C, sinh năm 1981; nơi thường trú: Xóm C, xã S, tỉnh Thái Nguyên; nơi ở hiện tại: tổ dân phố B (nay là tổ dân phố T), phường L, tỉnh Ninh Bình, có văn bản xin vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Triệu Văn L, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Xuân T, vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn Ú, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 29/6/2026, Nguyễn Mạnh H ngồi chơi cùng anh Triệu

Văn L và anh Nguyễn Xuân T ở trước cửa nhà trọ của anh Triệu Đức C, địa chỉ tổ dân phố B (nay là tổ dân phố T), phường L, tỉnh Ninh Bình. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, thấy cửa phòng trọ của anh C mở nên H đi vào trong phòng anh C để rửa tay. Khi đi vào bên trong phòng, H thấy anh C đang nằm ngủ dưới sàn nhà, trên tay trái anh C cầm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A17 màu xanh. H nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại di động này để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. H quan sát xung quanh thấy không có ai nên đi đến vị trí anh C đang nằm ngủ, dùng 02 tay lấy điện thoại di động của anh C, rồi cất giấu vào túi quần phía trước, bên trái đang mặc. H mang điện thoại này về cất giấu tại phòng trọ của H, địa chỉ tổ dân phố B (nay là tổ dân phố T), phường L, tỉnh Ninh Bình. Khi anh C ngủ dậy thì phát hiện bị mất trộm điện thoại nên khoảng 15 giờ cùng ngày, anh C đến trụ sở Công an phường L trình báo. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Mạnh H đến Công an phường L trình diện và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

* Vật chứng, tài sản thu giữ, gồm:

- Anh Triệu Đức C giao nộp: 01 hoá đơn bán lẻ điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A17 số IMEI: 356553695499887.

- Nguyễn Mạnh H giao nộp: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A17 màu xanh, số IMEI 1: 356553695499887, số IMEI 2: 356777355499883, cũ và đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Mạnh H tại tổ dân phố B (nay là tổ dân phố T), phường L, tỉnh Ninh Bình, kết quả: không thu giữ đồ vật, tài liệu, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Ngày 30/6/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ban hành Yêu cầu định giá tài sản, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự phường L, tỉnh Ninh Bình định giá 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A17 màu xanh, số IMEI 1: 356553695499887, số IMEI 2: 356777355499883.

Tại bản Bản kết luận định giá tài sản số: 03/KL-HĐĐGTS ngày 02/7/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự phường L, tỉnh Ninh Bình, kết luận: *“Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A17 màu xanh, số IMEI 1: 356553695499887, số IMEI 2: 356777355499883 có giá trị là 3.800.000 đồng tại thời điểm ngày 29/6/2026”*.

* Về xử lý vật chứng: trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A17 cho anh Triệu Đức C.

* Về trách nhiệm dân sự: anh Triệu Đức C đã được gia đình bị cáo Nguyễn Mạnh H bồi thường số tiền 2.600.000 đồng nên anh C có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 105/CT-VKS-KV5 ngày 19/8/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố Nguyễn Mạnh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo tại bản Cáo trạng số: 105/CT-VKS-KV5 ngày 19/8/2026 và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 07 (Bảy) tháng đến 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 29/6/2026; hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Bị cáo Nguyễn Mạnh H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại có văn bản xin vắng mặt tại phiên tòa; người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không trở ngại cho việc giải quyết vụ án; nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng đã thu giữ, bản Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29/6/2026, tại tổ dân phố B (nay là tổ dân phố T), phường L, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Mạnh H đã trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A17, trị giá 3.800.000 đồng của anh Triệu Đức C.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Mạnh H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân Nguyễn Mạnh H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử kết luận: hành vi của Nguyễn Mạnh H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố đối với bị cáo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo là đối tượng không có tiền án, tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “tự nguyện khắc phục hậu quả”, “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “đầu thú”; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tài sản bị chiếm đoạt có giá trị không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.
- Về hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 2.600.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A17: đây là tài sản hợp pháp của anh Triệu Đức C; Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản này cho anh C là đúng pháp luật.
- Đối với 01 hoá đơn bán lẻ điện thoại di động: đây là tài liệu, chứng cứ do anh Triệu Đức C giao nộp và anh C không yêu cầu nhận lại; nên cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Về hình sự: tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 29/6/2026.

- Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Mạnh H.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án: 01 hoá đơn bán lẻ điện thoại di động.

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Mạnh H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 4, 6, 7 và 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự/.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 02 Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cổng Thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Tiến Đông